

QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ C.E.O

(Ban hành theo Quyết định của HĐQT số 15../QĐ-HĐQT ngày 10./6./2014)

Hà Nội - 2014

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế Quản trị Công ty (“Quy chế”) của Công ty CP cổ phần Đầu tư C.E.O (“CEO Group” hoặc “Công ty”) được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài Chính ban hành ngày 26/7/2012 (thông tư 121/2012) và Điều lệ của CEO Group (Điều lệ).

Quy chế được xây dựng nhằm đảm bảo cho CEO Group được điều hành và kiểm soát theo những nguyên tắc cơ bản về quản trị Công ty, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, giảm thiểu những rủi ro không cần thiết cho CEO Group.

Điều 2. Định nghĩa

1. Trong Quy chế này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:
 - “CEO Group”, “Công ty” là gọi tắt của Công ty CP Đầu tư C.E.O
 - “Quản trị công ty” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty
 - “ĐHĐCĐ” là Đại hội đồng cổ đông của CEO Group
 - “HĐQT” là Hội đồng quản trị của CEO Group
 - “BKS” là Ban Kiểm soát của CEO Group
 - “TGD” là Tổng Giám đốc CEO Group.
2. Trong Quy chế này các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

Điều 3. Các nguyên tắc quản trị Công ty

1. Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả
2. Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cổ đông
3. Đối xử công bằng đối với cổ đông
4. Đảm bảo không xung đột quyền lợi với những người có liên quan
5. Minh bạch trong hoạt động của CEO Group
6. HĐQT lãnh đạo và quản lý CEO Group có hiệu quả



Chương II

CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

1. Cổ đông có đầy đủ các quyền, nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán và các quy định liên quan khác của pháp luật Việt Nam, đặc biệt là:

a. Quyền tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ và được ghi trong sổ cổ đông của công ty, trừ một số trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quyết định của ĐHĐCĐ;

b. Quyền được đối xử công bằng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp CEO Group có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được ĐHĐCĐ thông qua;

c. Quyền được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của CEO Group;

d. Quyền và trách nhiệm tham gia các cuộc họp ĐHĐCĐ và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa (nếu có áp dụng);

e. Quyền được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần và phương án phát hành của CEO Group được ĐHĐCĐ thông qua;

2. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trong trường hợp nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị vi phạm pháp luật hoặc vi phạm những quyền lợi cơ bản của cổ đông theo quy định của pháp luật, cổ đông có quyền đề nghị không thực hiện các quyết định đó theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

3. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền và lợi ích của CEO Group và của các cổ đông khác. Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của Pháp luật

Điều 5. Hợp ĐHĐCĐ thường niên, bất thường và lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản

1. CEO Group quy định trong điều lệ và/hoặc quy chế nội bộ về trình tự, thủ tục triệu tập và biểu quyết tại ĐHĐCĐ gồm các nội dung chính sau:

a. Thông báo triệu tập ĐHĐCĐ;

b. Cách thức đăng ký tham dự ĐHĐCĐ

c. Cách thức bỏ phiếu

d. Cách thức kiểm phiếu, đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, CEO Group phải chỉ định tổ chức trung lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu;

- e. Thông báo kết quả bỏ phiếu
- f. Cách thức phản đối Nghị quyết của ĐHĐCĐ;
- g. Ghi biên bản họp ĐHĐCĐ;
- h. Lập Biên bản họp ĐHĐCĐ;
- i. Thông báo Nghị quyết ĐHĐCĐ ra công chúng;
- j. Các vấn đề khác

2. HĐQT sắp xếp chương trình nghị sự của ĐHĐCĐ một cách hợp lý, bố trí thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp ĐHĐCĐ.

3. Cổ đông có quyền tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua người ủy quyền tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ. CEO Group phải hướng dẫn thủ tục ủy quyền và lập giấy ủy quyền cho các cổ đông theo quy định.

4. Kiểm toán viên hoặc đại diện công ty kiểm toán có thể được mời dự họp ĐHĐCĐ để phát biểu ý kiến tại ĐHĐCĐ về các vấn đề kiểm toán.

5. Hàng năm, CEO Group phải tổ chức họp ĐHĐCĐ. Việc họp ĐHĐCĐ thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

6. CEO Group quy định trong Điều lệ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của ĐHĐCĐ.

Điều 6. Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS

Hàng năm, HĐQT và BKS phải lập báo cáo hoạt động trình ĐHĐCĐ tại cuộc họp thường niên. Báo cáo hoạt động của HĐQT và BKS có tối thiểu các nội dung quy định tương ứng tại Điều 7 và Điều 8 Thông tư 121/2012.

Chương III

CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 7. Ứng cử, đề cử thành viên HĐQT

1. Thông tin liên quan đến các ứng viên HĐQT (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố tối thiểu bảy (07) ngày trước ngày triệu tập họp ĐHĐCĐ trên trang thông tin điện tử của CEO Group để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu.

2. Các ứng viên HĐQT có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên HĐQT.

3. Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến thời điểm chốt danh sách cổ đông dự họp có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Việc đề cử ứng viên HĐQT mà các cổ đông sau khi gộp số quyền biểu quyết có quyền đề cử phải tuân thủ các quy định của pháp luật và

điều lệ.

4. Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ và Quy chế nội bộ của CEO Group. Cơ chế HĐQT đương nhiệm đề cử ứng viên HĐQT được công bố rõ ràng và được ĐHĐCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

5. CEO Group quy định và hướng dẫn cụ thể cho cổ đông việc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT theo phương thức dồn phiếu.

Điều 8. Tư cách thành viên HĐQT

1. Thành viên HĐQT là những người không thuộc đối tượng mà pháp luật và điều lệ cấm làm thành viên HĐQT. Thành viên HĐQT có thể không phải là cổ đông của CEO Group. Điều lệ quy định tiêu chuẩn của thành viên HĐQT song các tiêu chí đó không được vi phạm các quyền cơ bản của cổ đông.

2. Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh TGĐ điều hành, trừ khi việc kiêm nhiệm này được phê chuẩn hàng năm tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên.

Điều 9. Thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT là năm (05) người. Cơ cấu HĐQT cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính và lĩnh vực hoạt động kinh doanh của CEO Group.

2. Cơ cấu thành viên HĐQT cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên nắm giữ các chức danh điều hành và các thành viên độc lập, trong đó tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT là thành viên HĐQT không điều hành.

3. Trong trường hợp một thành viên bị mất tư cách thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ, bị cách chức, miễn nhiệm hoặc vì một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên HĐQT, HĐQT có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên HĐQT theo quy định tại điều lệ. Việc bầu mới thành viên HĐQT thay thế phải được thực hiện tại lần thông qua quyết định của ĐHĐCĐ gần nhất.

Điều 10. Quyền của thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ, đặc biệt là quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của CEO Group và của các đơn vị trong CEO Group.

Điều 11. Trách nhiệm và nghĩa vụ của thành viên HĐQT

1. Tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan;

2. Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và CEO Group;

3. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

4. Công bố cho CEO Group các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của CEO Group;

5. Các thành viên HĐQT và những người có liên quan khi thực hiện giao dịch cổ phần của CEO Group phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và thực hiện công bố thông tin về việc giao dịch này theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Họp HĐQT

Các quy định về triệu tập cuộc họp HĐQT, điều kiện tổ chức họp và cách thức biểu quyết tại cuộc họp HĐQT được quy định tại Điều 27 Điều lệ.

Điều 13. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ quản lý

Việc lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm cán bộ quản lý của CEO Group được thực hiện phù hợp với Điều lệ.

Điều 14. Thư ký CEO Group

Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:

- a. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- b. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- c. Tham dự các cuộc họp;
- d. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
- e. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

Thư ký CEO Group có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của Pháp luật và Điều lệ.

Điều 15. Quy trình, thủ tục phối hợp giữa HĐQT, BKS và Ban Giám đốc

1. Thông báo về hoạt động của HĐQT:

- a. Chương trình, nội dung và dự thảo Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT phải được gửi đến BKS cùng thời gian gửi tới các thành viên HĐQT.
- b. Các Nghị quyết của HĐQT được gửi đến Ban Giám đốc và đồng thời gửi đến BKS.

2. Hoạt động giám sát của BKS:

BKS có quyền nhận và yêu cầu cung cấp:

- a. Thông báo mời họp cùng tài liệu liên quan, phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT đến các thành viên BKS

- b. Biên bản, Nghị quyết của HĐQT
- c. Báo cáo của TGD
- d. Thông tin, tài liệu về quản lý, điều hành mọi hoạt động kinh doanh
- e. Báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính định kỳ 6 tháng/lần.
- f. Báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT

BKS có nghĩa vụ bảo mật tuyệt đối các thông tin thu được trong quá trình giám sát hoạt động CEO Group. Việc tiết lộ các thông tin này chỉ khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc được sự đồng ý của ĐHĐCĐ.

3. Thủ tục thông báo:

- a. Tài liệu của HĐQT, TGD được gửi đến BKS vào cùng thời điểm gửi đến các thành viên HĐQT.
- b. Thành viên BKS có quyền yêu cầu Ban Tổng Giám đốc tạo điều kiện tiếp cận hồ sơ, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh của CEO Group tại trụ sở chính của CEO Group hoặc nơi lưu trữ hồ sơ.

CHƯƠNG IV

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN KIỂM SOÁT

Điều 16. Thành viên BKS

Thành viên BKS là những người không thuộc đối tượng mà Pháp luật và điều lệ cấm làm thành viên BKS. Thành viên BKS phải là những người có đủ trình độ chuyên môn và kinh nghiệm để thực hiện các chức năng của mình. Thành viên BKS được bổ nhiệm bởi ĐHĐCĐ và sẽ có nhiệm kỳ là năm (5) năm.

Điều 17. Quyền và trách nhiệm của BKS

Thành viên BKS sẽ có các quyền và trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ.

Điều 18. Quyền tiếp cận thông tin và tính độc lập của BKS

Thành viên BKS có quyền tiếp cận tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến tình hình hoạt động của CEO Group, kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của CEO Group, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của CEO Group vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật. Các thành viên HĐQT, TGD và các cán bộ quản lý phải cung cấp các thông tin theo yêu cầu của các thành viên BKS.

Thành viên BKS có tính độc lập trong hoạt động và quá trình thực thi các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

CHƯƠNG V

NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

VÀ GIAO DỊCH VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY

Điều 19. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên HĐQT, BKS, TGD và các cán bộ quản lý khác.

1. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành, cán bộ quản lý khác và những người liên quan tới các thành viên này không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho công ty vì mục đích cá nhân; không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác;

2. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với các giao dịch mà thành viên đó hoặc người có liên quan đến thành viên đó tham gia, bao gồm các giao dịch mà lợi ích vật chất hay phí vật chất của thành viên Hội đồng quản trị đó chưa được xác định. Các giao dịch nêu trên phải được công bố trong Báo cáo thường niên của Công ty;

3. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan tới các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 20. Giao dịch với người có liên quan

1. Khi tiến hành giao dịch với những người có liên quan, CEO Group phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện. Nội dung hợp đồng phải rõ ràng, cụ thể. Các điều khoản ký kết, bổ sung sửa đổi, thời hạn hiệu lực, giá cả cũng như căn cứ xác định giá cả của hợp đồng phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật.

2. CEO Group có hệ thống các biện pháp cần thiết nhằm ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của CEO Group và gây tổn hại cho lợi ích của CEO Group thông qua cơ chế giám sát của BKS, của các thành viên HĐQT độc lập và hệ thống báo cáo quản lý nội bộ.

3. CEO Group cũng hạn chế tối đa việc các cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của Công ty.

Điều 21. Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Tập đoàn.

1. CEO Group cam kết tôn trọng quyền lợi hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến Công ty;

2. CEO Group luôn tôn trọng và hợp tác tích cực với những người có quyền lợi liên quan đến CEO Group thông qua việc:

- Cung cấp đầy đủ thông tin cần thiết để giúp họ đánh giá về tình hình hoạt động và tài chính của Công ty và đưa ra quyết định.

- Khuyến khích họ đưa ra ý kiến về tình hình hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính và các quyết định quan trọng liên quan tới lợi ích của họ thông qua liên hệ trực tiếp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và BKS.

3. Là 1 doanh nghiệp hoạt động tại Việt Nam, các vấn đề về phúc lợi, bảo vệ môi trường, lợi ích chung của cộng đồng và trách nhiệm xã hội được CEO Group coi là một trong những chính sách quan trọng của CEO Group bên cạnh các chính sách điều hành kinh doanh khác.

CHƯƠNG VI

QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ HÀNG NĂM ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, BKS VÀ BAN TGD

Điều 22. Quy định về đánh giá, khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên HĐQT, BKS và Ban Giám đốc.

Căn cứ vào các Quy chế, quy định về khen thưởng và kỷ luật của CEO Group và căn cứ theo kết quả đánh giá của Hội đồng khen thưởng kỷ luật, CEO Group sẽ tiến hành khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất cho tập thể và các thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD và các cán bộ quản lý khác có thành tích trong công tác quản lý.

Khi phát sinh các sự việc sai phạm, vi phạm nội quy của Công ty, tùy theo mức độ vi phạm của từng cá nhân, hội đồng khen thưởng kỷ luật Công ty xem xét hình thức kỷ luật và ban hành quyết định kỷ luật.

CHƯƠNG VII

QUY TRÌNH, THỦ TỤC VỀ VIỆC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 23. Các tiểu ban của HĐQT

1. Khi cần thiết, HĐQT có thể thành lập các tiểu ban để hỗ trợ hoạt động của HĐQT, bao gồm tiểu ban chính sách phát triển, tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng và các tiểu ban đặc biệt khác theo nghị quyết của HĐQT.

2. Tiểu ban nhân sự và tiểu ban lương thưởng phải có ít nhất một (1) thành viên HĐQT độc lập làm trưởng ban.

3. Trường hợp không thành lập các tiểu ban thì HĐQT phân công thành viên HĐQT độc lập phụ trách kiểm soát riêng về từng vấn đề như lương thưởng, nhân sự.

CHƯƠNG VIII CÔNG BỐ THÔNG TIN, CƠ CHẾ GIÁM SÁT

Điều 24. Công bố thông tin

1. CEO Group có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị CEO Group cho cổ đông và công chúng. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo Quy trình về công bố thông tin của Công ty, quy định của pháp luật và Điều Lệ.

2. Việc công bố thông tin được thực hiện theo những phương thức nhằm đảm bảo cổ đông và công chúng đầu tư có thể tiếp cận một cách công bằng và đồng thời. Ngôn từ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và công chúng đầu tư, đảm bảo thông tin minh bạch.

Điều 25. Giám sát

Công ty, các cá nhân, tổ chức liên quan và các cổ đông CEO Group phải chịu sự giám sát về quản trị công ty của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 26. Hiệu lực

Quy chế này gồm 8 chương với 26 Điều, có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Đoàn Văn Bình